

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành tiêu chí phân bổ dự toán chi hoạt động thường xuyên đối với các cơ sở y tế điều trị tuyến tỉnh và hoạt động khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố trực thuộc Sở Y tế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định kèm theo Nghị quyết số 36/2021/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách các cấp thuộc ngân sách địa phương năm 2022, năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách 2022 - 2025 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3370/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 37/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 41/TTr-STC ngày 20/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành tiêu chí phân bổ dự toán chi hoạt động thường xuyên đối với các Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến tỉnh (gọi chung là cơ sở y tế điều trị) và hoạt động khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố trực thuộc Sở Y tế trong trường hợp tiền lương của số lao động thực tế có mặt trong phạm vi số lượng người làm việc được giao (kể cả số người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị) chiếm tỷ trọng lớn dẫn đến nguồn thu hoạt động dịch vụ không đảm bảo nhu cầu chi hoạt động thường xuyên theo quy định, như sau:

1. Đối với các cơ sở y tế điều trị:

1.1. Xác định dự toán thu: Tính đúng, tính đủ các khoản thu hoạt động dịch vụ, thu sự nghiệp, thu khác theo quy định của Nhà nước; đồng thời, xác định các khoản chi phí trực tiếp phục vụ thu (số thu đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh để chi hoạt động thường xuyên là số thu sau khi đã trừ các khoản chi phí: Thuốc, dịch truyền, hóa chất, vật tư tiêu hao, vật tư thay thế).

1.2. Xác định dự toán chi, gồm:

a) Quỹ tiền lương (không bao gồm các khoản phụ cấp theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ), gồm: Tiền lương, các khoản phụ cấp (kể cả phụ cấp cấp ủy nếu có), các khoản đóng góp theo quy định theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng đối với công chức, viên chức, hợp đồng chuyên môn (nếu có) thực tế có mặt tại thời điểm xây dựng dự toán ngân sách năm kế tiếp, trong phạm vi chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao; đồng thời, xác định thêm để nâng lương định kỳ bằng 1/3 số lao động thực tế có mặt với hệ số nâng lương 0,33 và các khoản đóng góp theo quy định.

b) Chi hoạt động thường xuyên: 65 triệu đồng/giường bệnh/năm.

2. Đối với hoạt động khám bệnh, chữa bệnh tại các Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố:

2.1. Xác định dự toán thu: Tính đúng, tính đủ các khoản thu hoạt động dịch vụ, thu sự nghiệp, thu khác theo quy định của Nhà nước; đồng thời, xác định các khoản chi phí trực tiếp phục vụ thu (số thu đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh để chi hoạt động thường xuyên là số thu sau khi đã trừ các khoản chi phí: thuốc, dịch truyền, hóa chất, vật tư tiêu hao, vật tư thay thế).

2.2. Xác định dự toán chi, gồm:

a) Quỹ tiền lương (không bao gồm các khoản phụ cấp theo Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ), gồm: Tiền lương, các khoản phụ cấp (kể cả phụ cấp cấp ủy nếu có), các khoản đóng góp theo quy định (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn), theo mức lương cơ sở 1.490.000 đồng đối với công chức, viên chức, hợp đồng chuyên môn (nếu có) thực tế có mặt tại thời điểm xây dựng dự toán ngân sách năm kế tiếp, trong phạm vi chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao; đồng thời, xác định thêm để nâng lương định kỳ bằng 1/3 số lao động thực tế có mặt với hệ số nâng lương 0,33 và các khoản đóng góp theo quy định.

b) Chi hoạt động thường xuyên: 60 triệu đồng/giường bệnh/năm.

3. Trên cơ sở số thu và dự toán chi được xác định (nêu trên):

- Đối với đơn vị có số thu bằng hoặc lớn hơn dự toán chi thì đơn vị tự đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên.

- Đối với đơn vị có số thu nhỏ hơn dự toán chi thì ngân sách phân bổ khoản chênh lệch chi lớn hơn thu này.

Điều 2.

1. Căn cứ tiêu chí phân bổ dự toán chi hoạt động thường xuyên tại Điều 1; căn cứ dự toán ngân sách giao hằng năm, Sở Y tế chủ trì, phối hợp Sở Tài chính tạm phân bổ dự toán cho các đơn vị, trong đó kinh phí chi hoạt động thường xuyên được tính bằng 60% định mức chi hoạt động thường xuyên tại Điều 1 và theo giường bệnh kế hoạch giao cho các đơn vị, gửi Sở Tài chính để kiểm tra theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

Khi kết thúc năm ngân sách, Sở Y tế chịu trách nhiệm kiểm tra, xác định số giường bệnh thực tế của năm để đề xuất xử lý: trường hợp dự toán tạm phân bổ đầu năm vượt chênh lệch thu, chi theo số giường bệnh thực tế thì ngân sách tỉnh thu hồi dự toán và cấp bổ sung nếu còn thiếu.

2. Sở Tài chính chịu trách nhiệm phối hợp, kiểm tra giải quyết và tham mưu UBND tỉnh giải quyết các nội dung đề xuất của Sở Y tế kịp thời, đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc: Sở Tài chính, Y tế, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc các cơ sở điều trị tuyến tỉnh và Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố trực thuộc Sở Y tế và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT TU, TT HĐND;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ sở điều trị, khám chữa bệnh tuyến tỉnh, TTYT các huyện, TX, TP trực thuộc Sở Y tế (do Sở Y tế gửi);
- Lưu: VT, TH, KGVX, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Quang